TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 12 /2024/QĐCNTTLH	*Thanh Oai, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Nguyễn Bá T và chị Nguyễn Thị N

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn và biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1996

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000

Đều có HKTT : Thôn Phượng Mỹ, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 13 ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bá T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Bá Hải N, sinh ngày 04/3/2022, anh T và chị N thỏa thuận để chị N nuôi con chung cho đến năm 18 tuổi, tạm

hoãn việc trợ cấp nuôi con cho anh T cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới. Anh T có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung; Công nợ : Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Nguyễn Bá Thắng